

Tập 29 (Số 14-12-29)

Xin mở kinh, quyền trung, trang một trăm lẻ hai, bắt đầu xem từ hàng thứ hai:

Phật cáo Diêm La thiên tử: Nam Diêm Phù Đề chúng sanh, kỳ tánh cương cường nan điều nan phục.

佛告閻羅天子。南閻浮提眾生。其性剛強難調難伏。

Đức Phật bảo Diêm La thiên tử: Chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề tánh tình cương cường, khó điều khó phục.

Đức Thế Tôn trả lời vua Diêm La, nói rõ tại sao Địa Tạng Bồ Tát giáo hóa chúng sanh ở thế gian, chúng sanh tiếp nhận sự giáo hóa của Địa Tạng Bồ Tát có thể thoát ly cõi khổ, nhưng sau một thời gian rất ngắn họ lại đọa vào ác đạo; lý do là vì ‘tánh tình cương cường’, chữ ‘tánh’ ở đây là tập tánh, chẳng phải là bản tánh. Trong sách nhà Nho chúng ta thấy Mạnh Tử nói ‘tánh thiện’, Tuân Tử nói ‘tánh người là ác’, hai cách nói này đều là hai cực đoan nhưng cũng có đạo lý. Còn Khổng Phu Tử chẳng nói giống họ, theo Khổng Tử thì tánh người chẳng thiện, chẳng ác, cho nên kiến giải của thánh nhân đích thật chẳng giống hiền nhân, Ngài nói ‘tánh tương cận, tập tương viễn’, tương cận là nói mọi người đều giống nhau, chẳng thiện chẳng ác, đó là tương cận; nói thiện ác đều là nói về tập tánh, chẳng phải bản tánh, chúng ta phải hiểu rõ điểm này. Tập tánh cũng giống như trong nhà Phật nói những hạt giống của tập khí chứa đựng trong A Lại Da Thức, có cả thiện lẫn ác. Thiện cũng là ác, tại sao? Đó chẳng phải là bản tánh. Trong nhà Phật, đặc biệt là trong Đại Thừa Phật pháp nói về Thiện, tiêu chuẩn của Thiện là tự tánh, [những gì] trong tự tánh vốn sẵn có là Thiện, cho nên chữ Thiện này chẳng phải chữ Thiện trong thiện-ác; chữ thiện trong thiện-ác cũng chẳng phải thiện, chúng ta phải hiểu rõ.

Nói đến chúng sanh trong lục đạo, Diêm Phù Đề có thể bao gồm lục đạo. Trong lục đạo, tại sao họ không thể thoát ra khỏi luân hồi? Tại sao không thể siêu việt tam giới? Vì tập khí từ vô lượng kiếp đến nay quá sâu, quá nặng. Trong kinh đức Phật nói với chúng ta hết thấy những chúng sanh hữu tình này xả thân xong rồi thọ sanh, chúng ta gọi là đầu thai nhận quả báo, đây là đạo lý gì? Đức Phật nói tập khí nào mạnh thì lôi đi trước. Mỗi chúng sanh có đầy đủ tập khí của mười pháp giới, cho dù chúng sanh trong địa ngục cũng có hạt giống Phật, nhưng tại sao họ không thể làm Phật? Tuy họ có hạt giống Phật, sức mạnh của hạt giống này yếu ớt, sức mạnh của tham, sân, si

phiền não mạnh mẽ, hạt giống nào mạnh thì thọ báo trước, bởi vậy nên họ mới đọa ác đạo. Đức Phật nói rõ nguyên nhân, chúng ta hãy bình tĩnh suy nghĩ thì sẽ thấy đích thật là như vậy. Chúng sanh trong lục đạo ‘khó điều, khó phục’, ‘điều’ là hòa giải, hòa thuận, [việc này] thật chẳng dễ, ‘phục’ là hàng phục tập khí tham, sân, si, tương đối không dễ dàng. Đây là đã nói rõ nguyên nhân.

Thị đại Bồ Tát ư bách thiên kiếp đầu đầu cứu bạt.

是大菩薩於百千劫頭頭救拔。

Đại Bồ Tát đây trong trăm ngàn kiếp đã từng cứu vớt.

Câu ‘thị đại Bồ Tát’ là chỉ Địa Tạng Bồ Tát, thật ra Địa Tạng Bồ Tát trong vô lượng kiếp qua chưa từng rời khỏi lục đạo. Lục đạo là chỗ khổ nhất của hết thảy chúng sanh, nhất là tam đồ: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, Địa Tạng Bồ Tát chẳng lìa khỏi những chỗ này. Ngài cũng giống như đức Phật Thích Ca Mâu Ni dùng trăm ngàn ức hóa thân ‘đầu đầu cứu bạt’. Địa Tạng Bồ Tát hóa ra thân gì? Không nhất định, tùy loại hóa thân. Chúng ta trong một đời đã gặp Địa Tạng Bồ Tát chưa? Thường thường gặp Địa Tạng Bồ Tát, nhưng chúng ta không thể nhận biết. Khi chúng ta khởi một niệm ác, muốn làm một chuyện xấu, có người đến khuyên chúng ta, đến dẫn dắt chúng ta, người ấy chính là hóa thân của Địa Tạng Bồ Tát, chúng ta đâu biết? Cho nên Địa Tạng Bồ Tát chẳng lúc nào là không có mặt, nơi nào cũng có. Ngài khuyên chúng ta, chúng ta có thể tin theo không? Chịu nghe theo không? Không nhất định, cho nên vẫn gây tạo tội nghiệp như cũ.

Chúng ta phải biết chân tướng sự thật này, hết thảy chư Phật, Bồ Tát hóa thân đều chẳng nhất định, phía trước tôi đã nêu thí dụ nói rõ cảm ứng đều thường chỉ trong vòng sát-na, chỉ trong phút chốc. Chư Phật, Bồ Tát mượn người xung quanh chúng ta, quý vị biết quý thần có thể nhập vào thân người ta, mọi người đều biết, [vậy thì] không lẽ Phật, Bồ Tát chẳng thể nhập vào thân người ta sao? Phật, Bồ Tát nhập vào thân người ta thì đó là hóa thân của Phật, Bồ Tát, trong khoảng vài phút đó mượn thân thể của người, hoặc của vật, cả y báo và chánh báo đều được, chỉ cần có thể xúc động bạn, làm bạn giác ngộ, làm cho bạn quay đầu, thì đó đều là Phật, Bồ Tát. Khi yêu ma quỷ quái nhập vào thân thì đều giúp bạn làm ác, họ thấy bạn làm ác thì họ vui; họ thấy bạn làm ác thì họ khen ngợi. Đó là yêu ma quỷ quái, chẳng phải là Phật, Bồ Tát. Cho nên chúng ta hiểu đạo lý này, biết những chân tướng sự thật này, những gì nói trong kinh Hoa Nghiêm còn sai được sao? Chỉ có một mình ta là phàm phu, ngoài mình ra tất cả đều là chư Phật, Bồ Tát hóa thân

thị hiện để độ mình, độ cho một mình tôi - một chúng sanh ương ngạnh khó giáo hóa này. Bất luận là người thiện, người ác, trong thuận cảnh hay nghịch cảnh, hết thấy đều là hóa thân của chư Phật, Bồ Tát. Nếu bạn có thể quán như vậy, có thể quay đầu trở lại, thì thật sự quay đầu là bến bờ, đời này đương nhiên chúng ta có thể được độ. Câu kinh văn trong đoạn trên chính là nói về việc này.

Như thị chúng sanh tảo lịnh giải thoát.

如是眾生早令解脫。

Những chúng sanh đó, làm cho họ sớm được giải thoát.

Đây là kỳ vọng của chư Phật, Bồ Tát đối với hết thảy chúng sanh, hy vọng hết thảy chúng sanh sớm một ngày được độ. Giải thoát tức là được độ, ‘giải’ là giải trừ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, giải trừ phiền não tập khí của bạn; ‘thoát’ là thoát ly lục đạo luân hồi, thoát ly biển khổ sanh tử. Đây là kỳ vọng của chư Phật, Bồ Tát đối với hết thảy chúng sanh.

Thị tội báo nhân nãi chí đọa đại ác thú, Bồ Tát dĩ phương tiện lực bạt xuất căn bản nghiệp duyên, nhi khiến ngộ túc thế chi sự.

是罪報人乃至墮大惡趣。菩薩以方便力拔出根本業緣。而遣悟宿世之事。

Những người bị tội báo cho đến bị đọa vào đường đại ác, Bồ Tát dùng sức phương tiện nhổ sạch cội gốc nghiệp duyên, làm cho họ hiểu được các việc đời trước.

‘Tội báo nhân’ là chỉ lục đạo chúng sanh. Nhìn từ mắt người giác ngộ thì trong lục đạo, người cõi trời cũng là người có tội báo. Không những lục đạo là tội báo, trong kinh Lăng Nghiêm chúng ta thấy đức Phật Thích Ca Mâu Ni nói những người Tiểu Thừa cũng là tội báo. Tiêu chuẩn của Ngài là kiến tánh, minh tâm kiến tánh thì mới là người thật sự bình thường, chưa kiến tánh đều là tội báo. Do đó có thể biết y theo tiêu chuẩn của kinh Hoa Nghiêm, y theo tiêu chuẩn của kinh này, kinh này và kinh Hoa Nghiêm chẳng khác, chúng sanh trong thập pháp giới đều là tội báo. ‘Nãi chí đọa đại ác thú’, câu này chuyên chỉ tam đồ, trong thập pháp giới thì ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh là đại ác thú. Cho nên chúng ta mới biết đối tượng độ hóa chúng sanh của Địa Tạng Bồ Tát, phạm vi bao gồm cả thập pháp giới, trong thập

pháp giới đều có ứng hóa thân của Địa Tạng Bồ Tát. ‘Bồ Tát dĩ phương tiện lực’, phương tiện lực đã được nói ở phía trước rất nhiều, được giải thích rất rõ ràng.

‘Bạt xuất căn bản nghiệp duyên’, Bồ Tát dùng phương pháp gì để cứu vớt chúng sanh khổ nạn? Chúng ta nhất định phải biết việc này. Bồ Tát chẳng dùng thần thông, thần thông chẳng cứu nổi chúng sanh; Bồ Tát dùng giáo học, khuyên dạy; chúng sanh tạo tội nghiệp thì họ nhất định phải thọ quả báo, Phật, Bồ Tát không thể chịu thay họ. Nếu Phật, Bồ Tát có khả năng chịu khổ báo thay hết thay chúng sanh, Ngài đại từ đại bi thì đã thay chúng ta chịu rồi, chúng ta còn phải tu hành làm chi nữa? Chẳng cần nữa. Nhà Phật nói Lý với bạn, chẳng giống như các tôn giáo, [tôn giáo] nói bạn tin thì sẽ được cứu, nhà Phật thì không nói vậy; bạn tin Phật thì bạn cũng không được cứu; bạn tin Bồ Tát, kính Bồ Tát, lạy Bồ Tát thì bạn cũng không thể được cứu. Làm sao mới được cứu? Bạn phải quay đầu (sửa sai đổi mới) thì bạn sẽ được cứu. Phật dạy chúng ta đạo lý này; tại sao bạn bị mê hoặc? Bạn tạo tội nghiệp như thế nào? Bạn thọ khổ báo như thế nào? Đức Phật nói những chuyện này rõ ràng, rành rẽ cho bạn để bạn hiểu rõ, giác ngộ. Sau khi hiểu rõ, bạn có thể dứt hết thay việc ác, tu hết thay việc thiện, đó là đã được độ! Trong kinh điển chúng ta đã thấy rất nhiều, chúng sanh trong địa ngục vừa khởi một niệm sám hối, vừa sanh một tâm niệm thiện, thì họ bèn thoát khỏi địa ngục. Do đó có thể thấy cho dù tội nghiệp cực nặng, chỉ cần khởi lên một niệm thiện nhỏ thì liền phá vỡ địa ngục, bèn siêu sanh. Ở cõi người thì một niệm thiện nhỏ bé này không đủ, cõi người là cõi thiện ác lẫn lộn, một niệm thiện nhỏ này thật sự chẳng đủ. Tại sao trong địa ngục một niệm thiện nhỏ lại quý như vậy? Địa ngục là cõi thuần ác, một niệm thiện nhỏ như vậy là hy hữu phi thường, vô cùng khó được, vật gì cũng quý ở chỗ hiếm hoi, ít có. Chúng sanh trong địa ngục rất khó sanh được một niệm thiện, thật sự là chẳng dễ, đây là chỗ khác nhau giữa các pháp giới, thiện ác quả báo chẳng giống nhau.

Chúng ta từ chỗ này quan sát, Phật pháp là [phương pháp] giáo hóa, dạy dỗ chúng sanh. Chúng sanh tiếp nhận sự dạy dỗ của Phật, Bồ Tát, sau khi giác ngộ thì có thể biến đổi cơ thể vật chất, có thể biến đổi hạnh nghiệp ác báo. Câu sau đây có thể nói là nội dung của giáo học Phật pháp, Phật dạy chúng sanh những gì? ‘*Khiến cho chúng sanh biết sự việc đời quá khứ*’, mức thấp nhất là Phật dạy chúng ta biết nhân quả ba đời, khẳng định quả báo thiện ác. Thiện nhân thì nhất định sẽ được thiện quả, ác nhân thì nhất định sẽ bị ác báo, nhân duyên quả báo tơ hào chẳng sai, đây là nhân quả rất cặn cọt. Nhân quả sâu hơn, đây là như kinh Đại Thừa nói ‘*Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả*’, bởi vậy chúng ta biết đức Phật giảng kinh thuyết pháp cho hết thay

chúng sanh trong thập pháp giới, chẳng qua là giúp mọi người khai ngộ mà thôi. ‘Khai thị ngộ nhập’, bốn chữ này trong kinh Pháp Hoa nói rõ cương lĩnh của chư Phật Như Lai giáo hóa hết thảy chúng sanh, một câu nói bèn nói rõ ra. Khai thị có cạn sâu, rộng hẹp khác nhau, ngộ nhập cũng như vậy. Xem tiếp kinh văn:

**Tự thị Diêm Phù chúng sanh kết ác tập trọng, toàn xuất toàn nhập
lao tư Bồ Tát, cứu kinh kiếp số nhi tác độ thoát.**

自是閻浮眾生結惡習重。旋出旋入勞斯菩薩。久經劫數
而作度脫。

Nhưng vì chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề kết ác tập nặng, vừa ra khỏi lại trở vào, làm nhọc cho Bồ Tát phải trải qua nhiều số kiếp để độ thoát.

‘Tự thị’ chỉ những chúng sanh trong lục đạo. Họ ‘kết ác tập trọng’, ‘kết’ nghĩa là như người thế gian chúng ta thường nói ‘tổng kết, quy kết’. Chẳng phải tạo ác chỉ một đời mà thôi, nhiều đời nhiều kiếp từ vô lượng kiếp tổng kết tập khí ác. Ác nói tóm lại tức là tham, sân, si tam độc, hết thảy tất cả ác nghiệp đều sanh khởi, phát triển từ ba độc này, đương nhiên sẽ phải tùy nghiệp thọ báo. Tập là tập khí, tập khí nặng vô cùng. Thế nên trong ác đạo, đây chẳng phải nói lục đạo, tam thiện đạo và tam ác đạo ‘toàn xuất toàn nhập’, xuất nghĩa là thoát lìa tam ác đạo, bặt sanh vào tam thiện đạo. Ngày nay chúng ta được thân người, cõi trời, cõi người, và Tu La được kể là tam thiện đạo; địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh là tam ác đạo. ‘Toàn xuất’ nghĩa là thoát khỏi tam ác đạo, ‘toàn nhập’ là trở về tam ác đạo, toàn nghĩa là rất nhanh. Nói thật ra sau khi đọa tam ác đạo thì thoát khỏi chẳng dễ, trong kinh nói rất rõ ràng, đạo lý này rất sâu rộng, kinh điển Đại Thừa cũng nói rất nhiều. Bồ Tát giáo hóa chúng sanh trong tam ác đạo, chư vị nhất định phải biết, nếu chúng sanh này, chúng sanh đọa trong ác đạo chẳng đầy đủ thiện căn, phước đức, nhân duyên thì chư Phật, Bồ Tát trong ác đạo cũng chẳng làm gì được vì chúng sanh chẳng tiếp nhận, chẳng chịu nghe lời. Hiện tượng này chẳng khó hiểu, tại sao vậy? Chư Phật, Bồ Tát ứng hóa trong thế gian chúng ta, cõi người thù thắng hơn cõi súc sanh quá nhiều, chư Phật, Bồ Tát đau lòng, rất miệng thị hiện ở tại thế gian, bần hãy xem những người trong thế gian này, có mấy ai chịu tin tưởng?

Phật giáo từ khi đức Phật Thích Ca Mâu Ni bắt đầu, nếu dùng cách tính của người ngoại quốc cũng hơn hai ngàn năm trăm năm, từng đời truyền

trao tiếp nối. Những thiện tri thức tại gia, xuất gia, mọi người đều biết có rất nhiều vị thân phận được tiết lộ là chư Phật, Bồ Tát ứng hóa tái lai. Trong lịch sử có ghi Vĩnh Minh Diên Thọ là A Di Đà Phật tái lai, đại sư Thiện Đạo cũng là A Di Đà Phật tái lai, đại sư Trí Giả là Thích Ca Mâu Ni Phật tái lai, Hàn Sơn, Thập Đắc chư vị đều biết chính là Văn Thù, Phổ Hiền tái lai, thời cận đại pháp sư Ấn Quang là Đại Thế Chí Bồ Tát tái lai, đây là những vị có thân phận được tiết lộ. Còn những vị không tiết lộ thân phận không biết là bao nhiêu người. Các Ngài thị hiện ở thế gian này chẳng có mấy may vì mình, hết thấy đều vì chúng sanh, vì Phật pháp trụ thế lâu dài, có bao nhiêu người tin tưởng? Ngày nay nhân khẩu thế giới, báo ngày hôm qua đăng, hai ngàn năm sau người trên thế giới đã tới sáu mươi ức. Trong số sáu mươi ức người này có bao nhiêu người gặp được Phật pháp? Hiện nay là thời Mạt pháp, Phật pháp cũng có giả mạo, không những phẩm vật thương mại có đồ giả, trong Phật pháp cũng có đồ giả, có mấy ai gặp được Phật pháp chân chánh? Cho dù gặp được Phật pháp chân chánh, bạn có tin được hay không? Như vậy lại loại bớt thêm rất nhiều người. Sau khi bạn tin xong, bạn có thể hiểu rõ được không? Sau khi hiểu rõ, bạn có thể y giáo phụng hành hay không? Nói cho bạn biết từng tầng, loại bớt đi từng tầng, người còn sót lại e rằng không đến một trăm người. Ở cõi người, Phật, Bồ Tát giáo hóa chúng sanh đã khó khăn như vậy, huống chi là trong ác đạo! Trong ác đạo, đức Phật giáo hóa chúng sanh không biết khó khăn hơn cõi người gấp bao nhiêu lần, việc tốt như vậy mà họ không tin tưởng thì đâu có cách chi khác? [Vi] họ chẳng chịu tiếp nhận.

Cho dù trong thời kỳ hoàng kim của Phật giáo Trung Quốc, triều Tùy, Đường, số cao tăng đại đức, trưởng giả cư sĩ có thể nói là rất nhiều, trong Cao Tăng Truyện, Cư Sĩ Truyện chúng ta biết được, nhưng nếu so sánh với toàn bộ số người [trên thế giới] thì cũng là quá ít. Trong lịch sử Trung Quốc có thể nói pháp duyên thù thắng nhất là Thiên Tông Lục Tổ đại sư Huệ Năng, lúc Ngài còn tại thế, số người theo học với Ngài, chúng ta thống kê đại khái chắc cũng có một vạn người, số người thường ở gần Ngài cũng có một, hai ngàn người. Nhưng thật sự thành tựu, trong Đàn Kinh có ghi số người thật sự được độ là bốn mươi ba người, còn những kẻ khác tuy tiếp nhận sự giáo huấn của Ngài, nhưng vẫn phải ‘toàn xuất toàn nhập’, thật sự siêu việt lục đạo chỉ có bốn mươi ba người, do đó bạn mới biết việc này rất khó, chẳng phải dễ đâu. Lời Phật nói chẳng sai ‘*Tánh tình chúng sanh trong cõi Nam Diêm Phù Đề ương ngạnh, khó điều phục*’. Chúng ta suy nghĩ cẩn kỹ, hãy nghĩ thử xem, sau đó đừng nhìn kẻ khác, chỉ nghĩ về mình, chính mình có phải cũng ‘khó điều khó phục’ hay chẳng? Trong đời này chúng ta có thể

được độ hay không? Do đó mới biết pháp môn Tịnh tông vô cùng quý báu, được hết thầy chư Phật tán thán, là có đạo lý vậy.

Tham Thiền nếu chẳng phải là người thượng căn thì chẳng thể khai ngộ, chẳng thể kiến tánh, nếu không kiên tánh thì vẫn phải ‘toàn xuất toàn nhập’, vẫn phải làm chuyện này; nói cách khác bạn sẽ chẳng thể thoát khỏi lục đạo luân hồi. Bạn có thể được thiên định, người được thiên định tương đối nhiều, bạn có thể sanh lên cõi trời Dục Giới, Sắc Giới, cao nhất là sanh đến trời Vô Sắc Giới. Sanh đến cõi trời Vô Sắc Giới thì cũng chẳng thể tránh khỏi quả báo trong tam đồ. Trong kinh giảng rất rõ ràng, người ở Tứ Thiên thiên, Tứ Không thiên sau khi mạng chung đều đọa địa ngục, sau khi đọa địa ngục thì thọ mạng [ở địa ngục] còn dài hơn thọ mạng ở Tứ Không thiên. Đây là lời nói trong kinh Địa Tạng, thọ mạng người ở cõi trời Phi Tướng Phi Tướng là tám vạn đại kiếp, kinh Địa Tạng nói thọ mạng trong địa ngục là vô lượng kiếp, chẳng phải tám vạn, tám vạn so với vô lượng kiếp thì chẳng thấm vào đâu. Bạn nghĩ coi chuyện này phiền phức biết mấy, chúng ta hãy bình tĩnh suy nghĩ, chuyện này bày trước mặt đáng sợ dường nào! Đường đi trước mắt chúng ta phải chọn lựa ra sao là quyết định tại giờ phút này.

Sau đó bạn mới biết công đức của Niệm Phật Đường bao lớn, phiền não tập khí của người căn tánh trung hạ chúng ta rất nặng, chính mình đích thật không có khả năng đoạn phiền não, chẳng có khả năng hàng phục tập khí của mình, phải làm sao đây? Niệm Phật Đường là một lò đúc vàng, là một xưởng luyện thép. Khi bạn thật sự giác ngộ rồi, bước vào Niệm Phật Đường, thì thật thà niệm vài năm, niệm đến tự mình chắc chắn vắng sanh, vậy thì bạn đã đi đúng đường. So với quả báo của người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh trong Tông Môn còn thù thắng hơn nhiều. Địa vị của người minh tâm kiến tánh trong Tông Môn là gì? Là bậc Sơ Trụ trong Viên Giáo. Trong Niệm Phật Đường vắng sanh bất thoái thành Phật, đến Cực Lạc thế giới là A Duy Việt Trí Bồ Tát, vậy thì làm sao sánh bằng! A Duy Việt Trí Bồ Tát là Thất Địa trở lên, minh tâm kiến tánh mới là Sơ Trụ, công đức lợi ích này chúng ta phải giác ngộ.

Nhưng người học Phật mà có cơ hội gặp được pháp môn Niệm Phật cũng chẳng nhiều, cho dù đã gặp được cũng chẳng làm được đúng như pháp. Chính vì nguyên nhân này nên chúng tôi khuyến khích các bạn đồng tu niệm Phật ở khắp nơi nếu có cơ duyên nên đến Cư Sĩ Lâm ở Tân Gia Ba coi thử, chúng tôi cũng chẳng dám nói rằng chúng tôi làm đúng như pháp, nhưng chúng tôi tận tâm tận lực làm, có thể giúp cho mọi người tham khảo, chúng tôi tiếp nhận đề nghị của mọi người. Nguyện vọng của mỗi người trong đạo

tràng này là không ngừng cải tiến, hy vọng Niệm Phật Đường có thể làm đến tận thiện tận mỹ, đúng như lý như pháp. Do đó chúng tôi mở rộng, chẳng đóng kín, bất cứ người nào đề ra ý kiến chúng tôi đều tham khảo rất thận trọng, chỉ cần là ý kiến tốt thì chúng tôi đều tiếp nhận.

Ở đây nói ‘lao tư Bồ Tát’, Bồ Tát ở đây là chỉ Địa Tạng Bồ Tát, và cũng có thể chỉ hết thầy chú Phật, Bồ Tát. ‘Cửu kinh kiếp số, nhi tác độ thoát’, từ vô lượng kiếp đến nay, Bồ Tát chẳng nhọc chẳng chán. Trong kinh điển, Phật cũng có thí dụ, thí dụ rất hay. Tâm nhãn nại của Bồ Tát độ chúng sanh cũng giống như nông phu trồng cây ăn trái vậy, mỗi ngày hái trái cây trong vườn, trái nào chín rồi thì hái trước, chưa chín thì đợi thêm vài ngày. Do đó chú Phật, Bồ Tát độ chúng sanh trong lục đạo, độ chúng sanh căn tánh chín muồi trước, kinh Di Đà nói ‘*chẳng thể dùng ít thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh cõi ấy*’; khi thiện căn, phước đức, nhân duyên đều đầy đủ, chín muồi hết [thì mới được độ]. Thiện căn là gì? Khi tiếp xúc đến pháp môn này có thể tin, có thể hiểu, đây là thiện căn. Phước đức là gì? Có thể làm theo, có thể chứng được, đây là phước đức. Tông Tịnh Độ nói ‘chứng’ tức là vãng sanh. Họ chịu niệm Phật nên thật sự vãng sanh, đó là chứng quả rồi. Nhân duyên tức là gặp được chánh pháp, gặp được thiện tri thức, đồng tham đạo hữu tốt, đây là duyên phận. Đây là ví như cây trái trong vườn đã chín rồi, chín thì hái trước, chưa chín thì Phật, Bồ Tát sẽ chờ đợi. Nhưng phàm là chúng sanh căn tánh chín muồi đều chẳng phải ngẫu nhiên, đều huân tu từ vô lượng kiếp đến nay mới thành thực, cơ duyên này vô cùng khó được, vô cùng hiếm có.

Chúng ta xây dựng Niệm Phật Đường, hiện nay Niệm Phật Đường mỗi tuần niệm Phật chín mươi sáu giờ đồng hồ, mỗi ngày nghe kinh hai giờ; mỗi tuần có mười bốn giờ nghe kinh, chín mươi sáu giờ niệm Phật. Chúng tôi hy vọng Niệm Phật Đường này có thể vĩnh viễn giữ gìn lâu dài, giải hạnh tương ứng. Đồng tu vào Niệm Phật Đường đều có thể sanh tâm hoan hỷ, việc này đem lại niềm an ủi lớn lao cho chúng tôi, chúng tôi biết đã làm đúng như pháp. Nếu không đúng như pháp thì khi vào Niệm Phật Đường không thể sanh tâm hoan hỷ. Họ niệm được hoan hỷ thì một ngày nào đó chúng tôi tin tưởng họ sẽ thành tựu. Hiện tại có thể đạt được Niệm Phật Tam Muội, phần đông gọi là công phu thành phiền, pháp hỷ sung mãn, họ có thể đạt đến trình độ này thì nhất định sẽ được sanh Tịnh Độ. Thời gian tu học trong đời này phải đoạn dứt ngoại duyên, điểm này rất quan trọng.

Phàm người niệm Phật ở Niệm Phật Đường tương lai không thể vãng sanh, chẳng có nguyên nhân nào khác, chính là vì họ chẳng đoạn dứt ngoại

duyên, trong tâm vừa niệm Phật vừa lo nghĩ những chuyện bên ngoài, đây là chướng ngại. Lúc lâm chung lại phan duyên đến cảnh giới bên ngoài, vậy thì sẽ ‘thoạt ra thoạt vô’ nữa, vậy thì rất đáng tiếc. Phải tránh chướng ngại này, nhất định phải buông xuống hết thầy thân tâm, thế giới, bình thường chúng ta phải hạ công phu này, hết thầy đều phải buông xuống, đừng ôm chặt vào lòng nữa. Trong tâm chỉ có một câu **‘Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền tương lai nhất định thấy Phật’**. Điểm này vô cùng quan trọng! Trong đời này của chúng ta, có thành tựu được hay không là quyết định ở tại chỗ này. Nhất định phải biết nếu không buông xả được ngoại duyên thì đều là chướng ngại.

Xin xem tiếp kinh văn, đây là Thế Tôn dùng thí dụ để nói:

‘Thí như hữu nhân mê thất bản gia ngộ nhập hiểm đạo, kỳ hiểm đạo trung đa chư Dạ Xoa cập hổ lang sư tử, ngoan xà phúc hiết, như thị mê nhân tại hiểm đạo trung, tu du¹ chi gian tức tao chư độc’.

譬如有人迷失本家誤入險道。其險道中多諸夜叉及虎狼師子虵蛇蝮蠍。如是迷人在險道中。須臾之間即遭諸毒。

‘Ví như có người quên mất nhà mình, đi lạc vào đường hiểm; trong con đường hiểm đó có rất nhiều quỷ Dạ-xoa, cùng cọp, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp. Người mê muội đó ở trong đường hiểm chỉ chùng giây lát là sẽ gặp các thứ độc’.

‘Thí như’ tức là thí dụ, nói một thí dụ như sau. ‘Hữu nhân’, người này tức là chúng sanh trong lục đạo, ‘mê thất bản gia’, bản gia là chỉ tự tánh của chúng ta, mê mất bản tánh. ‘Ngộ nhập hiểm đạo’, chữ ngộ có nghĩa giống như chữ ngoa (bậy, sai trái), đi lạc vào đường hiểm, hiểm đạo chỉ lục đạo luân hồi, ở đây đặc biệt chỉ tam ác đạo. Thật ra nhà Phật thường nói đường luân hồi hiểm ác, lời này nói rất có lý, tại sao vậy? Trong lục đạo đều có tà ác, từ cõi trời Sắc Giới trở lên thì đỡ hơn một chút, vì họ có công phu định lực, chúng ta thường gọi là ‘Định cộng Giới’², họ chẳng tạo ác. Tuy chẳng tạo ác, những hạt giống tập khí ác này từ vô lượng kiếp đến nay vẫn còn tồn

¹ Tiếng Phạn là muhūrta, tiếng Pali là muhutta, dịch âm là Mâu Hô Lật Đa, nghĩa là thời gian rất ngắn, tạm thời. Câu Xá Luận quyển 12 ghi muhutta bằng 1/30 của một ngày một đêm, tương đương với 48 phút. Từ ngữ Tu Du nói đến trong kinh không nhất định là chỉ đoạn thời gian này, có khi được coi như ‘sát na’, nghĩa là một thời gian cực ngắn.

² Theo A Tỳ Đàm Bà Sa Luận, quyển 13 và Câu Xá Luận quyển 14, hành nhân nhập sơ thiên, nhị thiên v.v... do sức thiên định tự nhiên phát sanh giới thể có công năng phòng ngừa điều sai, ngăn dứt điều ác nên gọi là Định Cộng Giới.

tại, chẳng đoan mát, chỉ nhờ công phu định lực nên không chế nổi hạt giống tập khí ác, chẳng phát khởi mà thôi. Một khi định lực của họ mất đi, sức mạnh của tập khí ác còn mạnh y như cũ, sẽ bộc phát ngay lập tức, thế nên họ đọa ác đạo, đọa địa ngục. Phần đông chúng ta cũng hiểu đạo lý này, càng chèn ép ý niệm ác, chèn ép là tạm thời không chế, một khi chèn ép không nổi, thì khi bộc phát sẽ rất đáng sợ! Cũng cùng một đạo lý, huống chi là ở trong tam đồ?.

Cho nên chúng ta quan sát kỹ càng hiện tượng này, trạng huống hiện nay trong xã hội, mọi người đều hiểu rõ. Trong xã hội hiện nay những gì mắt chúng ta nhìn thấy, tai nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, sáu căn tiếp xúc cảnh giới bên ngoài chẳng phải là như trong kinh nói ‘Dạ xoa, hổ, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp’ hay sao? Sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần có thứ nào chẳng độc? Có một loại nào chẳng hại cho pháp thân huệ mạng của mình? Khắp cả cõi đất đều [độc]. Trong kinh Lăng Nghiêm đức Phật nói thời đại ngày nay của chúng ta ‘tà sư thuyết pháp như cát sông Hằng’, tà sư chính là những thứ nói ở đây ‘Dạ xoa, hổ, sói, sư tử, rắn độc, bò cạp’, bề ngoài bạn nhìn thấy là hình dáng con người, nhưng trong tâm tràn đầy tham, sân, si, mạn. Chúng ta sinh sống trong hoàn cảnh như vậy, đây là ‘đường hiểm’.

‘Nhu thị mê nhân tại hiểm đạo trung, tu du chi gian tứ tao chư độc’, ‘tu du’ là rất ngắn tạm. Xã hội hiện nay dễ sợ, sáu bảy mươi năm về trước lúc chúng tôi còn trẻ, xã hội còn tương đối thuần phác, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần bên ngoài ô nhiễm rất ít, bạn chẳng nhìn thấy, cũng chẳng nghe đến. Chúng tôi sanh trưởng ở miền quê, rất mộc mạc, mười một mười hai tuổi vẫn còn ngây thơ, ngây thơ tức là chưa hiểu chuyện đời, sanh sống trong đại thiên nhiên. Thời gian thơ ấu lúc đó thật sự hạnh phúc, chẳng hiểu chuyện đời. Ở thời đại ấy, dân gian rất chú trọng các tiểu lễ, tiểu nghĩa, còn rất chăm chút [lễ nghĩa]. Hiện nay xã hội đã biến đổi, đừng nói về lúc trước, chỉ nói xã hội sáu mươi năm trước thì đã là một trăm tám mươi độ khác hẳn với xã hội hiện nay. Hiện nay những gì sáu căn chúng ta tiếp xúc toàn là dụ dỗ. Cho nên chúng ta quan sát con nít bây giờ, mới một hai tuổi đã hiểu chuyện, hiểu chuyện nghĩa là sao? Hết ngây thơ rồi. Nó biết giả bộ, biết chiều chuộng người lớn, lòng ngây thơ trong trắng chẳng còn nữa. Nó biết quan sát nét mặt để ứng phó với người lớn, thật là dễ sợ. Nó học được từ đâu? Chính là từ truyền hình. Còn chưa biết nói thì cả ngày từ sáng đến tối hai con mắt cứ nhìn chăm chăm vào máy truyền hình, nó đều học biết hết. Do đó hiện nay cha mẹ khó dạy dỗ con cái, tại sao vậy? Chúng nó hiểu biết quá nhiều. Máy truyền hình nói thật ra chẳng tốt lành gì cả, máy truyền hình là một dụng cụ rất tốt nhưng thật đáng tiếc là nội dung trong đó rất có hại. Chúng ta phải

hiểu những Lý và Sự này; trong kinh nói, đặc biệt là xã hội hiện nay, chúng ta đọc tới kinh này, từng câu từng chữ đức Phật đích thật đã nói rõ trạng huống sinh hoạt hiện nay của chúng ta. Xin xem tiếp kinh văn:

Hữu nhất tri thức đa giải đại thuật, thiện cấm thị độc nãi cập Dạ Xoa chư ác độc đẳng.

有一知識多解大術。善禁是毒乃及夜叉諸惡毒等。

Có một vị tri thức hiểu nhiều phép thuật, khéo ngăn trừ thứ độc đó, cho đến quỷ Dạ-xoa cùng các loài ác độc v.v...

‘Tri thức’, chúng ta gọi là thiện tri thức. Họ có trí huệ, có kiến thức, họ biết hết những sự hiểm ác trong hoàn cảnh này, vả lại họ có phương pháp có thể giải độc. Khi bạn gặp những thứ độc hại này, họ có phương pháp giúp bạn giải độc. ‘*Đa giải đại thuật, thiện cấm thị độc, nãi cập Dạ Xoa chư ác độc đẳng*’. ‘Dạ Xoa chư ác độc đẳng’ là những quyền rũ bên ngoài, bên trong có tập khí ác: Tham, sân, si, mạn, bên ngoài lại có những quyền rũ này thì làm sao bạn không bị nạn cho được? Hiểm đạo chính là xã hội hiện nay của chúng ta, chỉ trong khoảnh khắc bạn liền gặp các thứ độc hại này, [bạn chắc chắn sẽ] bị trúng độc. Trúng độc xong tương lai quả báo sẽ ở trong ba đường ác, đây chắc chắn là sự thật. Chư Phật, Bồ Tát thị hiện trong thế gian, đoạn sau nói:

Hốt phùng mê nhân dục tiến hiểm đạo, nhi ngữ chi ngôn: ‘Đốt tai nam tử, vi hà sự cố nhi nhập thử lộ? Hữu hà dị thuật năng chế chư độc?’

忽逢迷人欲進險道。而語之言。咄哉男子。為何事故而入此路。有何異術能制諸毒。

Chợt gặp người mê muội đang muốn đi vào đường hiểm, bèn vội bảo rằng: ‘Này ông kia! Tại sao ông lại đi vào con đường này? Ông có phép thuật lạ gì có thể ngăn trừ các thứ độc chẳng?’

Vị tri thức ở đây chính là Địa Tạng Bồ Tát. Địa Tạng Bồ Tát có trí huệ, có đức năng, Ngài đích thật có khả năng đoạn dứt tham, sân, si, có khả năng phòng ngừa tà ác bên ngoài. Ngài gặp ‘mê nhân’, người mê tức là những người tạo ác nghiệp trong lục đạo. Đã tạo ác nghiệp tham, sân, si chính là ‘muốn đi vào đường hiểm’, hiện nay bạn tạo nghiệp, quả báo chưa hiện ra, nhưng quả báo sẽ hiện ra rất nhanh; sau khi chết đi nhất định sẽ đọa ác thú, đi vào đường hiểm. Bồ Tát thấy những người này nên cảnh cáo họ ‘Đốt tai’ nghĩa là quát mắng. Tiếp theo sau lại hỏi họ: “Tại sao ông lại muốn đi đường này?” Và cũng là nói vì duyên có gì mà ông lại tạo những ác nghiệp này?

Những chuyện tạo ác nghiệp phía trước đã nói rất nhiều, thật ra những chuyện này chúng ta không khó hiểu, có thể đó chính là đời sống hằng ngày của chúng ta, hết thấy những chuyện xử sự, đả người, tiếp vật. Tại sao ông phải đi đường này? Đường này là đường dẫn đến tam ác đạo. Trong tâm có tham, sân, si, mạn, lời nói hành động đều hại người lợi mình, bạn làm những việc này, chính là bạn muốn vào tam ác đạo.

Bạn vào tam ác đạo, ‘hữu hà dị thuật’? Dị thuật là phương pháp, bạn có phương pháp gì có thể tránh những độc hại này? Đây không phải là chuyện phàm phu có thể làm được, Bồ Tát mới có thể làm được, và lại Bồ Tát ở đây không phải là những Bồ Tát nhỏ, Bồ Tát nhỏ còn không làm nổi. Trong kinh nói Pháp Thân Đại Sĩ mới làm được. Các Ngài thị hiện trong lục đạo, ‘hòa quang đồng trần’ cùng với những tà ác này. Bề ngoài hình như chẳng khác gì với công việc của những người này, nhưng tâm địa thật sự thanh tịnh từ bi; hành động của các Ngài là muốn giúp hết thấy chúng sanh giác ngộ, cho nên Ngài ‘năng chế chư độc’. Vào trong cảnh giới ô nhiễm này nhưng chẳng bị ô nhiễm, hình tướng bên ngoài dường như bị ô nhiễm, thật ra trong tâm Ngài chẳng nhiễm mảy may, như vậy mới được. Phàm phu chẳng có khả năng này nên phải biết tránh xa. Do đó người tu hành thời xưa, tại sao đạo tràng thường được xây trong rừng núi, ở những chỗ chân người ít tới? Vậy tức là ngăn cách với xã hội. Nếu không ngăn cách, lục căn chúng ta tiếp xúc cảnh giới bên ngoài không thể không động niệm, không khởi lên ác niệm tham, sân, si. Thế nên người xưa xây đạo tràng nhất định phải xây trong núi sâu, làm cho bạn đi đến đó tương đối khó khăn. Khi bạn đến đạo tràng, bạn nhất định là đi cầu pháp, nếu không có chuyện cần thiết thì bạn tuyệt đối sẽ chẳng đến đó, đúng như câu ‘*chẳng có chuyện thì không bước đến điện Tam Bảo*’, hoàn toàn ngăn cách [với thế giới bên ngoài].

Trong xã hội hiện nay thì khó khăn hơn, lúc trước đi đến tự viện tông lâm ở Trung Quốc đại lục vô cùng khó khăn, hiện nay tất cả đều mở đường cho xe cộ có thể chạy tới, thậm chí nghe nói còn có xe cáp nên càng thuận tiện; trên núi cao vẫn có truyền hình, có chương trình [truyền hình] vô tuyến điện. Hồi trước là muốn ngăn cách, hiện nay không những không muốn ngăn cách mà còn tìm đủ mọi cách để tiếp xúc, đó là như Phật nói ở đây bạn ‘*hữu hà dị thuật, năng chế chư độc*’ (có phép thuật lạ gì có thể ngăn trừ các thứ độc không?) Hai câu này rất hiện thực đối với con người chúng ta hiện nay, chúng ta phải thường ghi nhớ tám chữ này, thường nhắc nhở chính mình, nếu không có khả năng này thì tốt hơn nên tránh xa. Đạo tràng chúng ta tuy mỗi tầng lầu có rất nhiều máy truyền hình, nhưng những máy truyền hình này chẳng nói liền với bên ngoài, chẳng coi được tin tức, chương trình bên ngoài. Đều là những tiết mục giảng kinh, niệm Phật trong nội bộ chúng ta;

đạo tràng chúng ta có cách làm như vậy, chúng ta phải phòng ngừa từng giờ từng phút. Xem tiếp kinh văn:

Thị mê lộ nhân hốt văn thị ngữ, phương tri ác đạo, tức tiện thoái bộ cầu xuất thử lộ.

是迷路人忽聞是語。方知險道。即便退步求出此路。

Người lạc đường chợt nghe lời ấy mới biết là đường nguy hiểm, liền lùi lại, muốn ra khỏi con đường đó.

Đây là thí dụ chúng sanh nghe kinh, nghe pháp xong nên giác ngộ, biết tham, sân, si, mạn là chất độc gây ra bịnh tật của mình, biết ngũ dục lục trần bên ngoài là sự quyến rũ chẳng tốt đẹp, họ thật sự hiểu rõ, thật sự giác ngộ, mới biết đó là ác đạo. Khởi tâm động niệm tương ứng với tham, sân, si, mạn thì chắc chắn sẽ tạo nghiệp tam ác đạo. Ngày nay bạn tạo nhân ác đạo thì lẽ nào không chịu quả báo trong ác đạo? Phải hiểu sự thật này, đứng như câu trồng thiện nhân được thiện quả, tạo ác nhân nhất định phải thọ ác báo. Họ biết đây là ác đạo thì tự nhiên sẽ lùi bước. ‘*Cầu xuất thử lộ*’ nhất định phải đoạn dứt duyên ác. Đoạn ác tu thiện, đoạn dứt duyên ác, tăng thêm thiện duyên, thiện lực của mình, hy vọng ngay trong đời này lúc lâm chung thì hạt giống thiện chín muồi trước, được vậy thì bạn có thể vãng sanh về cõi thiện. Trong hết thấy nhân thiện, đức Phật nói với chúng ta niệm Phật là việc thiện hạng nhất, đặc biệt là niệm A Di Đà Phật, thiện nhất trong các việc thiện, chẳng có việc gì hơn việc này. Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả, quả báo này thù thắng vô cùng. Đây thật sự là một pháp môn đốn siêu, nghĩa là vượt ngang ra khỏi tam giới, tức sanh thành Phật, thành Phật ngay trong đời này. Nếu họ thật sự hiểu rõ, chân chánh giác ngộ thì họ sẽ quay đầu lại, đây cũng chứng minh thiện căn, phước đức, nhân duyên từ vô lượng kiếp của họ đã chín muồi.

Nói thật ra hạng người như vậy chẳng nhiều, chúng ta coi có bao nhiêu người học Phật, người tu hành, tập khí còn chưa đoạn, chúng ta có thể nhìn thấy rõ ràng khi họ xử sự, đãi người, tiếp vật trong đời sống hằng ngày. Họ vẫn còn tham, sân, si, mạn, và vẫn không coi niệm Phật là việc quan trọng nhất. Niệm Phật tốt nhưng họ để ở hạng nhì, hạng ba, vẫn coi danh văn lợi dưỡng là hạng nhất. Đời này họ có thành tựu hay không? Rất khó, quá khó! Rất khó thành tựu. Vậy là chúng tỏ thiện căn niệm Phật của họ chẳng mạnh lắm, sức mạnh của tập khí ác vô cùng lớn mạnh, đời này như đời quá khứ cũng kết duyên với A Di Đà Phật, nhưng đời này vẫn chẳng vãng sanh nổi. Muốn chân chánh vãng sanh là phải triệt để buông xuống. Bởi vậy chúng ta

muôn vạn không thể coi thường những ông cụ, bà cụ, đừng coi thường họ chẳng biết chữ, chúng ta coi thường họ là người không có trí thức, coi họ rất nghèo hèn, chẳng có địa vị trong xã hội, chẳng ai coi trọng họ. Thường thì hạng người này đều thật sự đi làm Phật, họ thật sự đều buông xả. Chúng ta cứ tưởng mình thông minh, rất có tài năng, cuối cùng vẫn trôi lăn trong lục đạo luân hồi, vẫn phải đọa ba đường ác. Cho nên tu đạo thì thật thà là quý nhất, chuyện phiền phức của chúng ta là chẳng chịu thật thà, nghĩ muốn nhường bước nhưng chẳng thoái lui hoàn toàn, muốn thoát ly lục đạo luân hồi nhưng vẫn chẳng xả bỏ chỗ này nọ, vẫn còn lưu luyến rất nhiều sự việc ở đây!

Chính vì nguyên nhân như vậy nên đức Phật mới dạy người tu hành, răn dạy đệ tử ‘lấy khổ làm thầy’, lời này rất có lý. Nếu chúng ta sống đời sống rất khổ thì sẽ không lưu luyến thế gian này. Đây là nói rõ ‘giàu sang học đạo khó’, ở nơi đây bạn có vui sướng, có hưởng thọ nên bạn sẽ lưu luyến, chẳng buông xuống nổi, lối thoát của bạn sẽ khó khăn phi thường. Bạn hãy suy nghĩ cẩn kỹ thì sẽ thấy đức Phật nói những lời ấy rất có lý. Chúng ta muốn thật sự buông bỏ tham, sân, si thì tự mình phải làm sao? Phải ngược đãi mình một chút; vậy là một người sáng suốt, một người giác ngộ. Chúng ta xem cư sĩ Lý Mộc Nguyên là một tấm gương rất tốt, ông thường thường chịu đói, chúng ta đều nhìn thấy, tại sao vậy? [Ông nói:] Tôi muốn ngược đãi tôi. Khi thân thể không khỏe, không tốt thì tôi không ăn cơm; ông cũng không đi khám bác sĩ, cũng chẳng uống thuốc. Thường thường sinh sống cực khổ nên chẳng lưu luyến gì đối với thế gian này, đây là điều rất chính xác.

Tôi theo học với lão cư sĩ Lý Bình Nam mười năm, thầy Lý mỗi ngày ăn một bữa, sau khi người khác nhìn thấy thức ăn của thầy [sẽ hỏi] ăn như vậy thì làm sao ăn nổi? Thầy sống qua ngày như vậy, mấy chục năm cũng như một ngày. Thầy tự nấu ăn, nồi và chén của Ngài chỉ là một, thầy dùng một cái chảo nhỏ có tay cầm [để làm nồi và chén]. Thầy là người tỉnh Sơn Đông, thường ăn mì, rất ít ăn đồ ăn, chỉ ăn vài cọng rau, thầy sống đời sống cực khổ như vậy. Nếu chư vị có cơ hội đến Đài Trung thì hãy đến Kỷ Niệm Quán của thầy Lý xem thử, trong đó có trưng bày các di vật của thầy. Quần áo của thầy đều được vá đi vá lại rất nhiều chỗ, thầy mặc quần áo rách. Ai vá cho thầy? Thầy tự vá. Người khác tuyệt đối sẽ chẳng vá cho thầy, nếu thầy đem quần áo nhờ người ta vá thì người ta nhất định sẽ bỏ vô thùng rác, mua quần áo mới cho thầy. Người ta cho thầy quần áo mới thì thầy liền cúng dường cho người khác, thầy tu phước đầy. Thầy vô cùng tiết kiệm, chẳng lãng phí những vật dụng thường ngày tí nào. [Thật đúng là] Bồ Tát hiện thân thuyết pháp. Chúng ta thấy cư sĩ Lý Mộc Nguyên cũng là nhân vật hạng nhất

ở đây. Bạn coi ông ta tự mình cũng rất tiết kiệm, nhưng đối với đại chúng thì rất rộng rãi, niệm niệm đều vì lợi ích của chúng sanh. Đây là việc chúng ta phải cảnh tỉnh, phải cảnh giác, cực khổ một chút thì tốt hơn. Trong Giới Kinh thường nói ‘Tỳ-kheo thường mang ba phần bệnh’, đó là bệnh gì? Không phải là kêu bạn giả bệnh, ba phần bệnh tức là ăn không no, mặc không ấm, là dạy bạn việc này. Từng giờ từng phút cảnh giác thế gian khổ, biết khổ mới có tâm muốn thoát ly, nếu bạn chẳng ném mùi khổ thì sẽ quên mất ý niệm muốn thoát ly [thế giới này]. Xem tiếp kinh văn:

Thị thiện tri thức đề huề tiếp thủ dẫn xuất hiểm đạo, miễn chư ác độc chí ư hảo đạo, linh đắc an lạc.

是善知識提携接手引出險道。免諸惡毒至于好道。令得安樂。

Thiện Tri Thức ấy nắm tay dìu dắt, dẫn ra khỏi đường hiểm, tránh khỏi các sự ác độc, và đến con đường tốt lành, làm cho được an lạc.

Đây là việc khó gặp được thiện tri thức, gặp được một người tốt, người tốt dạy bạn, giúp bạn, đây tức là ‘đề huề tiếp thủ’, đưa tay ra kéo bạn, kéo bạn ra khỏi đường ác. Đường ác, tâm ác, miệng ác, hành động ác, đây tức là ác đạo; bạn tạo nghiệp của ác đạo, tương lai sẽ đọa tam ác đạo. Một khi đã đọa vào tam ác đạo thì rất khó được đề huề tiếp thủ, do đó tại sao đức Phật tiếp độ chúng sanh lại coi trọng cõi người? Cõi người là nơi bạn sắp đọa lạc nhưng chưa đọa lạc, bạn vẫn chưa bước vào cửa địa ngục, lúc này kéo bạn trở lại thì dễ, nếu đã bước vào [địa ngục] thì rất khó kéo ra, chẳng thể kéo nổi. Nếu lúc này mà khuyên bạn, bạn nghe rõ ràng, rành rẽ, giác ngộ xong, lập tức quay đầu, quay đầu là bến bờ. ‘Đề huề tiếp thủ dẫn xuất’ đều chỉ kinh điển Đại Thừa, phải thường đọc tụng kinh điển Đại Thừa, phải thường thường giảng giải thảo luận, nhắc nhở đại chúng đoạn ác tu thiện, y giáo phụng hành, như vậy thì bạn mới quay đầu. Sau khi quay đầu thì bạn chắc chắn sẽ đến được cõi tốt, cõi tốt tức là cõi Phật, cõi Bồ Tát, đây thật sự là cõi tốt. Bạn có thể đạt được an lạc vĩnh hằng, hiện giờ tâm yên ổn, thân yên ổn, thân tâm yên ổn thì sẽ pháp hỷ sung mãn, bạn sẽ đạt được ngay bây giờ. Đây là nói người này đã quay đầu giác ngộ rồi. Chúng ta xem tiếp kinh văn:

Nhi ngữ chi ngôn: ‘Đốt tai mê nhân tự kim dĩ hậu vật lý thị đạo, thử lộ nhập giả tốt nan đắc xuất phục tổn tánh mạng’. Thị mê lộ nhân diệc sanh cảm trọng.

而語之言。咄哉迷人自今已後勿履是道。此路入者卒難
得出復損性命。是迷路者亦生感重。

Rồi bảo rằng: ‘Này người lạc đường! Từ nay về sau chớ đi vào con đường đó nữa. Ai mà vào con đường đó ắt khó ra được, lại còn bị tổn tánh mạng!’ Người lạc đường đó cũng sanh lòng cảm trọng.

Kêu họ quay đầu, thấy họ đã quay đầu, lại cảnh giác họ, nhắc nhở họ, từ nay về sau không được tái phạm, nhất định phải nghiêm trì giới luật. Giới luật của chúng ta chẳng nói rất cao, cao quá thì chẳng dùng được [vì] làm không nổi, mức thấp nhất thì ít nhất cũng là ngũ giới thập thiện. Trong Quán Kinh dạy chúng ta Tịnh Nghiệp Tam Phước, trình độ thấp nhất phải là ‘Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm chẳng sát hại, tu thập thiện nghiệp’. Nếu bạn lìa khỏi ác đạo, tu thiện đạo, đó là ‘Thọ trì Tam Quy, đầy đủ các giới, chẳng phạm oai nghi’, cho đến ‘Phát Bồ Đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa, khuyến tấn hành giả’, hành Bồ Tát đạo. Từ trong ác đạo quay đầu trở lại chuyển đến Bồ Tát đạo, đây là cõi tốt, được vậy bạn sẽ yên vui. Phải từng giờ từng phút ghi nhớ lời cảnh giác của Bồ Tát, tuyệt đối không được đi vào đường cũ. ‘Thử lộ nhập giả’ đây là nói tam ác đạo, nếu bạn đi vào con đường này thì bạn sẽ rất khó thoát ra. ‘Phục tổn tánh mạng’ tánh mạng là chỉ pháp thân huệ mạng, nghiêm trọng đến làm hại pháp thân huệ mạng. Người này được Phật, Bồ Tát răn dạy, sau khi giác ngộ vô cùng cảm kích Phật, Bồ Tát, và cũng tôn kính phi thường, thật sự có thể y giáo phụng hành.

Lâm biệt chi thời, tri thức hựu ngôn: ‘Nhược kiến thân tri cập chư lộ nhân nhược nam nhược nữ, ngôn ư thử lộ đa chư độc ác, táng thát tánh mạng, vô lệnh thị chúng tự thủ kỳ tử’.

臨別之時。知識又言。若見親知及諸路人若男若女。言於此路多諸毒惡。喪失性命。無令是眾自取其死。

Lúc từ biệt nhau, vị tri thức lại nói thêm: ‘Nếu gặp người thân quen, cùng những người đi đường hoặc trai hoặc gái, thì hãy bảo với họ rằng con đường đó có nhiều sự ác độc, [vào đó có thể] mất cả tánh mạng, đừng để cho những người ấy tự vào chỗ chết’.

Kinh văn đến chỗ này toàn là thí dụ. Lúc thiện tri thức từ biệt với kẻ ấy, lại đặc biệt căn dặn rằng kẻ ấy đã hiểu rõ rồi, đã quay trở về, rất tốt! Bạn phải giúp đỡ kẻ khác, thân thích, bạn bè, ‘tri’ là bạn bè, thân quyến bạn bè

của bạn, bạn tri giao, đây là những người gần gũi bạn nhất. ‘Cập chur lộ nhân’ là những người bạn không quen biết. Nói cách khác chỉ cần gặp người đi vào tam ác đạo, khi bạn gặp thì nên khuyên họ. Bất luận là nam hay nữ, bạn nên nói với họ con đường này ‘có nhiều việc ác, độc, đánh mất tánh mạng’, đây là sự thật, chẳng giả dối tí nào. Tham, sân, si là bịnh độc nghiêm trọng nhất, lục đạo tam đồ là do chúng biến hiện ra. Trong đời chúng ta thường thường có bịnh khổ, tại sao con người sanh bịnh? Tại vì trong tâm bạn có ba thứ bịnh độc nên bạn mới sanh bịnh. Nếu trong tâm bạn chẳng có tam độc này, thì bạn làm sao sanh bịnh được? Bên trong có bịnh độc, bên ngoài có tà nhiễm, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần là tà nhiễm, bên trong kết hợp với bên ngoài thì bạn làm sao không sanh bịnh cho được? Bịnh phát sanh từ chỗ này vậy. Nếu tâm bạn thanh tịnh thì thân sẽ thanh tịnh, cảnh giới sẽ thanh tịnh, làm sao sanh bịnh cho được?

Chúng ta thấy ở đây có chẳng ít người niệm Phật vãng sanh, cư sĩ Lý Mộc Nguyên đã từng báo cáo, rất nhiều đồng tu vãng sanh đều biết trước ngày giờ vãng sanh, chẳng sanh bịnh, đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh, vãng sanh vô cùng thông dong, vô cùng tự tại, nguyên nhân là gì? Họ đã đoạn dứt tam độc phiền não bên trong, đây là công phu niệm Phật đặc lực. Niệm Phật đến lúc tham, sân, si dứt hết, niệm dứt thị phi, nhân ngã, ngũ dục lục trần, nên họ có được quả báo thù thắng như vậy. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này, chúng ta đã nhìn thấy sự thật này rất nhiều. Hiện nay quan trọng nhất là chính mình, chúng ta có thể đoạn dứt tham, sân, si tam độc hay không? Có thể tương lai vãng sanh được tự tại như họ không? Họ có thể làm được thì tại sao chúng ta làm không được. Phải thường suy nghĩ, chuyện này chẳng vì ngoại duyên, hoàn toàn ở tại chính mình. Việc này chur Phật, Bồ Tát không thể giúp được, chur Phật, Bồ Tát giúp mình chỉ là khai thị, kinh điển chính là lời khai thị, dạy rõ những chân tướng sự thật này cho chúng ta. Làm thế nào sửa đổi tâm lý, chuyển đổi cảnh giới, đây là chuyện của chúng ta. Chúng ta phải giác ngộ, phải khế nhập vào cảnh giới, nhập tức là sửa đổi tâm lý, sửa đổi cảnh giới, lợi ích hiện tại là thân tâm được khỏe mạnh.

‘Vô lịnh thị chúng tự thủ kỳ tử’ đây là đại từ đại bi, nhìn thấy chúng sanh tạo ác nghiệp, không thể không nói, không thể không khuyên nhủ. Thuyết pháp, khuyên nhủ cũng cần có duyên phận, người giác ngộ biết được. Duyên phận này, nếu có khả năng thì xây đạo tràng, đây là duyên phận. Chur vị nghĩ xem nếu Tân Gia Ba chẳng có đạo tràng Cư Sĩ Lâm này, chẳng có đạo tràng Tịnh Tông Học Hội thì chúng ta sẽ chẳng có duyên. Còn phải biết cách thỉnh mời, phải quen biết thiện tri thức, chúng ta biết thì mời họ đến chỗ này giảng kinh thuyết pháp, dạy chúng ta tu hành; phải có người mời,

nếu không ai mời thì thiện tri thức chẳng tự đến. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện thành Phật, người thế gian chúng ta chẳng có người nhận biết được, chẳng có người mời Ngài. Trong tình trạng như vậy thì đức Phật Thích Ca sẽ nhập Niết Bàn, chỉ có thể ra đi. May nhờ có người ở cõi trời Tịnh Cư nhìn thấy, Trời Tịnh Cư ở cõi Tứ Thiên, người ở Ngũ Bất Hoàn thiên nhìn thấy, nhìn thấy đức Phật Thích Ca Mâu Ni thị hiện thành đạo dưới gốc cây Bồ Đề, họ bèn xuống đây thay chúng ta khai thính.

Câu *‘vô lệnh thị chúng tự thủ kỳ tử’* tức là khuyên chúng ta nên thay mặt những người mê này lễ thỉnh, thỉnh pháp. Hiện nay phương thức thỉnh pháp rất nhiều, chúng ta có thể lợi dụng phương tiện khoa học kỹ thuật tối tân. Thời quá khứ thật sự là rất khó khăn, nơi chốn giảng kinh có hạn, có thể dung nạp số lượng đại chúng cũng có hạn. Ngay cả ba, bốn mươi năm trước những thiết bị khuếch âm cũng vô cùng sơ sài, thật là chẳng dễ. Hiện nay chúng ta lợi dụng khoa học kỹ thuật tân tiến nên rất thuận tiện. Đặc biệt là chúng ta lợi dụng mạng lưới điện toán, chúng ta biết thế kỷ hai mươi mốt nhất định sẽ bước vào thời đại mạng lưới điện toán, mọi người đều nhìn thấy rõ ràng. Tôi tin tưởng máy điện toán tương lai sẽ mỏng, sẽ nhỏ hơn cuốn sách trong tay chúng ta, có thể máy điện toán nhỏ có thể bỏ vào túi của quý vị, bạn có thể lợi dụng thiết bị này để thu nhận thông tin toàn thế giới, đây là xu hướng nhất định. Đây là việc tương lai ai cũng chẳng tách lia, sẽ là vật cần dùng trong đời sống của bạn, nên người hiện đại không thể không học [sử dụng] máy điện não, không thể không có hiểu biết về điện não. Chúng ta lợi dụng phương tiện này để truyền bá, cho nên hiện trường giảng kinh lớn nhỏ chẳng thành vấn đề, thính chúng nhiều ít cũng chẳng quan trọng, chúng ta truyền bá đi khắp thế giới cùng lúc, ở bất cứ nơi đâu bạn chỉ cần bấm vài cái nút thì bạn liền có thể nghe được. Qua vài ngày nữa màn ảnh này của chúng ta cũng sẽ được phát ra, chẳng khác gì với màn ảnh trên TV của bạn. Cho nên khuynh hướng dùng mạng lưới điện toán để truyền thông, chúng ta tin tưởng tương lai sẽ thay thế máy truyền hình, tiền vốn của máy truyền hình quá cao, nhất định [mạng lưới điện toán] sẽ thay thế truyền hình, máy truyền hình sẽ bị đào thải. Hiện nay chúng ta làm công việc này rất dễ dàng, chúng ta nói cho họ biết địa chỉ trên mạng là được, liền có thể giới thiệu Phật pháp cho họ. Nói rõ sự tốt lành, lợi ích của Phật pháp, nói với họ vào địa chỉ trên mạng này tìm xem những thông tin về Phật pháp. Chẳng giống khi trước phải mất rất nhiều công sức, thật chẳng thuận tiện, hiện nay làm việc hoằng pháp lợi sanh thuận tiện hơn nhiều.

Nhưng tự mình phải hết lòng tu học, phải làm một gương tốt cho người ta coi. Nếu không, khi bạn giới thiệu cho họ, [họ sẽ hỏi] Phật pháp tốt như

vậy tại sao chính bạn lại không tu? Lòng tin của người ta sẽ mất đi. Tự mình bạn phải chân tu, tự mình phải làm một tấm gương tốt, làm cho người ta nhìn thấy bạn liền sanh lòng ngưỡng mộ, sanh tâm hoan hỷ, vậy thì họ mới tin tưởng, điều này vô cùng quan trọng! Thế nên chúng ta giới thiệu Phật pháp cho người ta, trước hết phải chuẩn bị hình tượng Phật pháp cho tốt đẹp, làm cho chiêu bài tốt đẹp, có bao bì đẹp đẽ, sáng sủa làm cho người ta vừa nhìn liền ưa thích, đây là việc rất quan trọng. Đó là tự mình phải y giáo phụng hành, phải có được thành tích trong sự tu học của mình, được vậy thì khi chúng ta giới thiệu cho người ta, người ta mới tin tưởng. Chúng ta đích thật từ trong chỗ độc, chỗ ác quay đầu trở lại, đạt được thiện lợi chân thật, làm cho họ nhận thấy rõ ràng thì họ mới tin tưởng; khi họ có thể quay đầu thì chúng ta mới thu được hiệu quả. Xem tiếp kinh văn, đây là ‘pháp hợp’, kết hợp thí dụ nói trên với lời dạy của Bồ Tát:

Thị cố Địa Tạng Bồ Tát cụ đại từ bi cứu bạt tội khổ chúng sanh. Sanh nhân thiên trung lĩnh thọ diệu lạc, thị chư tội chúng tri nghiệp đạo khổ, thoát đắc xuất ly vĩnh bất tái lịch.

是故地藏菩薩具大慈悲救拔罪苦眾生。生天人中令受妙樂。是諸罪眾知業道苦。脫得出離永不再歷。

Thế nên Bồ Tát Địa Tạng đầy đủ đức đại từ bi, cứu vớt những chúng sanh mắc tội khổ, khiến cho họ được sanh trong cõi trời, cõi người, hưởng sự vui sướng vi diệu. Những kẻ có tội đó biết rõ sự khổ trong nghiệp đạo rồi, khi đã được ra khỏi, vĩnh viễn chẳng trở vào nữa.

Chữ tái (載), ngày nay chúng ta không viết chữ này, chữ ‘tái’ thời xưa với chữ tái (再) trong chữ tái lai, là đồng âm, đồng nghĩa. Đây là nói trong bản văn này, Địa Tạng Bồ Tát đại từ đại bi, cứu vớt những chúng sanh chịu tội khổ trong tam đồ lục đạo, thoát khỏi ác đạo rồi đến cõi người, cõi trời; sự vui trong cõi trời người so với tam ác đạo thì thật là sự vui sướng vi diệu. Ngày nay chúng ta được thân người [nên chúng ta biết] những việc ở cõi người thọ nhận đích thật là khổ. Đặc biệt là xã hội ngày nay, nửa thế kỷ gần đây, chúng ta cảm thấy mỗi năm khổ hơn năm trước. Xã hội thời xưa đích thật [yên vui hơn bây giờ] nếu chúng ta so sánh kỹ càng, người thời xưa hưởng thọ thật sự là ‘thọ diệu lạc’. Nhân khẩu thời xưa chẳng nhiều như hiện nay, cuối triều Thanh đầu thời Dân Quốc nhân khẩu Trung Quốc thời đó thống kê là bốn vạn vạn người, [nghĩa là] bốn ức, ngày nay là mười ba ức.

Nhân khẩu ít thì xã hội đơn thuần, phong tục thuần phát, nhân tâm đôn hậu, xã hội như vậy thật đáng hoài niệm.

Xã hội ngày nay là gì? Nếu là người hiểu rõ ràng thì sẽ chẳng hoài niệm xã hội hiện nay. Đích thật là như thánh hiền thế gian, xuất thế gian nói thời thế đại loạn, thiên hạ đại loạn, hoàn toàn đi lệch ra ngoài quỹ đạo. Nhân sự thoát khỏi quỹ đạo, quỹ đạo tức là luân thường đạo đức, là quỹ đạo của nhân sự. Con người thoát ra khỏi quỹ đạo luân thường thì địa cầu cũng chẳng bình thường nữa, hoàn cảnh cư trú của chúng ta xảy ra tai biến khác thường. Ngày nay mọi người cảm thấy rất rõ rệt khí hậu khác thường, chẳng bình thường. Căn cứ theo sự ghi chép từ đó đến giờ thì sẽ thấy vô cùng rõ ràng, khí hậu trên toàn thế giới có sự biến hóa to lớn. Chư vị phải biết sự thay đổi này ảnh hưởng rất lớn, ảnh hưởng đời sống của chúng ta, ảnh hưởng sự canh tác của nông dân tức là ảnh hưởng đến sự sản xuất của nông sản, trực tiếp ảnh hưởng đến thức ăn, quần áo, cư trú, hành động trong đời sống chúng ta, do đó bạn mới hiểu được đây là thời thế đại loạn. Tại sao lại tạo thành hiện tượng này? Người xưa nói *'lỗi do không đọc sách thánh hiền'*, đạo lý là ở chỗ này. Sách thánh hiền là giáo dục, nói đến rốt ráo tức là giáo dục hoàn toàn thất bại, tạo nên hiện tượng đại loạn ngày nay, đời sống của chúng ta khổ chẳng nói nổi. Ngày nay bạn hưởng thọ niềm vui của ngũ dục lục trần, niềm vui này là gì? Nói thật ra niềm vui này cũng giống như hút thuốc phiện, chẳng phải là niềm vui thật sự, hậu quả chẳng lường được, quý vị hãy bình tĩnh suy nghĩ lời tôi nói thì sẽ hiểu.

Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.